

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận Ban chấp hành Mạng lưới Cựu sinh viên ĐHBK Hà Nội miền Nam

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18 tháng 06 năm 2012 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Quy chế Tổ chức và hoạt động của Đại học Bách khoa Hà Nội do Hội đồng Đại học ban hành theo Nghị quyết số 03/NQ-ĐHBK ngày 02 tháng 02 năm 2024;

Căn cứ Quy chế Công tác cán bộ của Đại học Bách khoa Hà Nội do Giám đốc đại học ban hành theo Quyết định số 1218/QĐ-ĐHBK ngày 02 tháng 02 năm 2024;

Căn cứ Tờ trình số 02/VPCSV ngày 28 tháng 9 năm 2024 của Chủ tịch Mạng lưới Cựu sinh viên ĐHBK Hà Nội về việc công nhận Ban chấp hành Mạng lưới Cựu sinh viên Đại học Bách khoa Hà Nội miền Nam;

Theo đề nghị của Trưởng ban Hợp tác đối ngoại.

QUYẾT ĐỊNH:

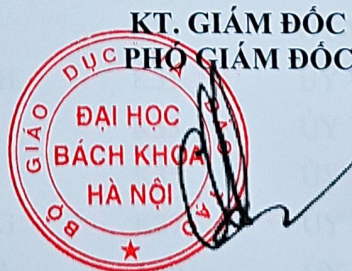
Điều 1. Công nhận Ban chấp hành Mạng lưới Cựu sinh viên Đại học Bách khoa Hà Nội miền Nam, gồm các thành viên có tên sau (danh sách kèm theo).

Điều 2. Ban liên lạc hoạt động với mục tiêu gắn kết cộng đồng các Cựu sinh viên ĐHBK Hà Nội thuộc phạm vi hoạt động của Ban liên lạc và các hoạt động của Mạng lưới Cựu sinh viên quy định tại Quy chế tổ chức và hoạt động của Mạng lưới Cựu sinh viên ĐHBK Hà Nội và theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các Ông (Bà) Trưởng ban HTĐN, TCKH và các thành viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch ML CSV (để biết);
- Lưu: VT, HTĐN, TCNS.



PGS.TS Huỳnh Đăng Chính

**DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH MẠNG LƯỚI CỤU SINH VIÊN
ĐẠI HỌC BÁCH KHOA HÀ NỘI MIỀN NAM**

I. BAN CỐ VẤN: 3 NGƯỜI

- | | |
|-----------------------|-----|
| 1. ÔNG LƯU DUẬN | K1 |
| 2. ÔNG ĐÌNH NGỌC NINH | K22 |
| 3. BÀ NGUYỄN THÚY VÂN | K11 |

II. BAN CHẤP HÀNH: 36 NGƯỜI

Với cơ cấu 01 Chủ tịch, 07 Phó Chủ tịch và 28 Ủy viên theo Danh sách như sau:

- | | | |
|----------------------------|-----|--------------|
| 1. ÔNG LÊ VIỆT THANH | K29 | CHỦ TỊCH |
| 2. ÔNG NGUYỄN QUỐC TIẾN | K25 | PHÓ CHỦ TỊCH |
| 3. ÔNG TRẦN VĂN TRUNG | K35 | PHÓ CHỦ TỊCH |
| 4. ÔNG MAI THANH PHONG | K34 | PHÓ CHỦ TỊCH |
| 5. ÔNG LƯƠNG ĐÌNH HẠNH | K36 | PHÓ CHỦ TỊCH |
| 6. BÀ NGUYỄN THỊ HỒNG HOA | K37 | PHÓ CHỦ TỊCH |
| 7. ÔNG NGUYỄN NAM | K37 | PHÓ CHỦ TỊCH |
| 8. ÔNG PHẠM VĂN THẮNG | K40 | PHÓ CHỦ TỊCH |
| 9. ÔNG NGUYỄN CAO HOÀNG | K21 | ỦY VIÊN |
| 10. ÔNG TRẦN MINH VĂN | K21 | ỦY VIÊN |
| 11. ÔNG NÔNG KẾ XÔ | K22 | ỦY VIÊN |
| 12. BÀ DƯƠNG THỊ BẠCH ĐIỂM | K24 | ỦY VIÊN |
| 13. ÔNG NGUYỄN VĂN QUANG | K24 | ỦY VIÊN |
| 14. ÔNG ĐÌNH MẠNH HÙNG | K24 | ỦY VIÊN |
| 15. ÔNG VÕ ĐĂNG LINH | K25 | ỦY VIÊN |
| 16. ÔNG HOÀNG TRUNG SƠN | K25 | ỦY VIÊN |
| 17. ÔNG BUI VĂN THỊNH | K27 | ỦY VIÊN |
| 18. ÔNG TÓNG DỪNG | K29 | ỦY VIÊN |
| 19. ÔNG NGUYỄN HẢI HÀ | K30 | ỦY VIÊN |
| 20. BÀ NGUYỄN THỊ HỒNG ANH | K31 | ỦY VIÊN |
| 21. ÔNG PHAN ĐỨC TRUNG | K33 | ỦY VIÊN |
| 22. ÔNG NGUYỄN ĐÌNH KHÔI | K35 | ỦY VIÊN |
| 23. ÔNG NGUYỄN NAM THẮNG | K37 | ỦY VIÊN |
| 24. ÔNG NGUYỄN ĐÔNG HUNG | K39 | ỦY VIÊN |
| 25. ÔNG ĐỖ KHÁNH NINH | K41 | ỦY VIÊN |



26.	ÔNG NGUYỄN ĐỨC DŨNG	K44	ỦY VIÊN
27.	ÔNG TRẦN VIỆT CƯỜNG	K45	ỦY VIÊN
28.	ÔNG LƯƠNG ĐÌNH HÙNG	K47	ỦY VIÊN
29.	ÔNG PHAN VĂN HÒA	K47	ỦY VIÊN
30.	BÀ ĐÀO THỊ KHÁNH LY	K49	ỦY VIÊN
31.	BÀ ĐẶNG THỊ THỰC	K49	ỦY VIÊN
32.	BÀ NGUYỄN NHƯ QUỲNH	K49	ỦY VIÊN
33.	ÔNG HOÀNG TUẤN HỮU	K51	ỦY VIÊN
34.	ÔNG HÁN ĐỨC TOÀN	K58	ỦY VIÊN
35.	ÔNG NGUYỄN VIỆT XUÂN	K06VT	ỦY VIÊN
36.	ÔNG NGUYỄN VĂN TUYẾN	K24VT	ỦY VIÊN

